

Phụ lục

DỰ TOÁN

KINH PHÍ CHI TIẾT CHI HỖ TRỢ NGƯỜI TRỒNG LÚA ÁP DỤNG GIỐNG MỚI (GIỐNG LÚA: Bắc Thịnh; Sơn Lâm 1; DT45)

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND xã Minh Long)

STT	Địa điểm	Hộ thụ hưởng (hộ)	Diện tích (ha)	Số lượng (kg) Định mức: Căn cứ tại PL 02 Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành định mức kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi, vật tư áp dụng trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: Đối với cây lúa lượng giống gieo sạ từ (80-90)kg/1ha; (1 sào = 500m2), từ 4 - 4,5 kg/sào	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú	m2	sào
A	Giống lúa (I+II+III)	957	160,868	14.478		376.000.560		1.608.680	3.217
I	Giống lúa Sơn Lâm 1.	532	87,870	7.908		213.524.100		878.700	1.757
1	Thôn Long Hiệp	33	3,843	346	27.000	9.338.490	Đơn giá: Chứng thư thẩm định giá số: 219/2026/51/ĐS-QNg, ngày 07 tháng 9 năm 2026 của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và Thẩm định giá Sao Việt TP Hồ Chí Minh	38.430,00	76,86
2	Thôn Thanh An	165	33,966	3.057	27.000	82.537.380		339.660	679,32
3	Thôn Long An	101	14,319	1.289	27.000	34.795.170		143.190	286,38
4	Thôn Long Môn	61	7,992	719	27.000	19.420.560		79.920	159,84
5	Thôn Hà Bôi	89	18,537	1.668	27.000	45.044.910		185.370	370,74
6	Thôn Làng Ren	83	9,213	829	27.000	22.387.590		92.130	184,26
II	Giống lúa Bắc Thịnh.	210	25,268	2.274		63.675.360		252.680	505
1	Thôn Cà Xen	29	3,219	290	28.000	8.111.880		32.190	64,38
2	Thôn Long Xuyên	181	22,049	1.984	28.000	55.563.480		220.490	440,98
III	Giống lúa DT45.	215	47,730	4.296		98.801.100		477.300	954,60
1	Thôn Long Thanh	215	47,730	4.296	23.000	98.801.100		477.300	954,60
B	Chứng thư thẩm định giá				3.500.000	3.500.000			
1	Chứng thư thẩm định giá giống lúa Sơn Lâm 1 ; Bắc Thịnh; DT45			1	3.500.000	3.500.000			
Tổng cộng (A+B), làm tròn số		957	161	14.478		379.500.000		1.608.680	3.217

Người lập

TRƯỞNG PHÒNG

Đinh Văn Ôn

Võ Quang Thạch

DANH SÁCH

Hộ được hỗ trợ giống lúa Sơn Lâm 1, diện tích 3,843 ha (38,430 m²) tại thôn Long Hiệp (đồng Vông)

DANH SÁCH

Hộ tham gia mô hình trình diễn trồng lúa, áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa trên địa bàn xã

TT	Họ và tên	Diện tích(m²)	Giống lúa: Bắc Thịnh, 1 sào = 4,5kg)	Địa điểm
1	Nguyễn Thị Thu	1.110	10	Đồng Vông
2	Nguyễn Thanh Sơn	1.110	10	Đồng Vông
3	Hồ Hóa	1.110	10	Đồng Vông
4	Trần Tân	1.110	10	Đồng Vông
5	Hồ Thị Em	1.670	15	Đồng Vông
6	Trương Công Chính	1.500	14	Đồng Vông
7	Trần Ngọc Cường	1.110	10	Đồng Vông
8	Phạm Đó	1.110	10	Đồng Vông
9	Bùi Triêm	1.670	15	Đồng Vông
10	Trần Hợi	1.110	10	Đồng Vông
11	Trần Thị Nhất	550	5	Đồng Vông
12	Nguyễn Thị Mỹ	1.110	10	Đồng Vông
13	Phạm Thị Miên	1.110	10	Đồng Vông
14	Trần Lê	1.000	9	Đồng Vông
15	Trần Nghĩa	1.000	9	Đồng Vông
16	Lương Hồng Sơn	1.660	15	Đồng Vông
17	Đào Ngọc Sơn	1.660	15	Đồng Vông
18	Trần Thị lang	1.670	15	Đồng Vông
19	Nguyễn Thị Bông	1.660	15	Đồng Vông
20	Nguyễn Thế Lai	1.110	10	Đồng Vông
21	Nguyễn Thanh Sương	1.110	10	Đồng Vông
22	Ngô Thị Đào	1.660	15	Đồng Vông
23	Nguyễn Đình Mai	1.110	10	Đồng Vông
24	Đỗ Thanh Hải	1.110	10	Đồng Vông
25	Lê Hồng Thương	1.660	15	Đồng Vông
26	Lê Minh Thức	1.110	10	Đồng Vông
27	Phạm Thị Lan(T3)	1.110	10	Đồng Vông
28	Nguyễn Danh(Thị T3)	550	5	Đồng Vông
29	Nguyễn Thành Trung(T1)	1.110	10	Đồng Vông
30	Bùi Phu(T1)	1.110	10	Đồng Vông
31	Nguyễn Trọng(T1)	550	5	Đồng Vông
32	Võ Thị Gái(TA)	550	5	Đồng Vông
33	Trần Ngọc Hùng(T1)	550	5	Đồng Vông
Tổng cộng		38.430	346	

**Người lập
Trưởng thôn**

Nguyễn Hoàng Vinh

DANH SÁCH

Hộ được hỗ trợ giống lúa Bắc Thịnh diện tích 22,049 ha (22,049 m²) tại thôn Long Xuyên

DANH SÁCH

Hộ tham gia mô hình trình diễn trồng lúa, áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa trên địa bàn xã

TT	Họ và tên	Diện tích (m ²)	Giống lúa: Bắc Thịnh sào = 4,5kg)	Địa điểm
1	ĐINH THANH RỪNG	2.220	20	Đồng Nước Rét
2	ĐINH ĐỀ	1.110	10	Đồng Nước Rét
3	ĐINH PHÚC	1.110	10	Đồng Nước Rét
4	ĐINH TÚC	1.110	10	Đồng Nước Rét
5	ĐINH K RỐT	1.110	10	Đồng Nước Rét
6	ĐINH ÉO	2.220	20	Đồng Nước Rét
7	ĐINH VĂN HỐT	1.110	10	Đồng Nước Rét
8	ĐINH RÚ	2.220	20	Đồng Nước Rét
9	ĐINH THANH TRINH	1.110	10	Đồng Nước Rét
10	ĐINH VĂN PHEN	1.110	10	Đồng Nước Rét
11	ĐINH THỊ LONG	1.110	10	Đồng Nước Rét
12	ĐINH THỊ THIẾT	1.110	10	Đồng Nước Rét
13	ĐINH THỊ RIÊNG	1.110	10	Đồng Nước Rét
14	ĐINH VĂN KHOAI	1.110	10	Đồng Nước Rét
15	ĐINH VĂN RỰC	2.220	20	Đồng Nước Rét
16	ĐINH THỊ THỜI	1.110	10	Đồng Nước Rét
17	ĐINH THỊ THUM	1.110	10	Đồng Nước Rét
18	ĐINH GỒ	1.110	10	Đồng Nước Rét
19	ĐINH THỊ HỒ	1.110	10	Đồng Nước Rét
20	ĐINH MÂY	1.110	10	Đồng Nước Rét
21	ĐINH CÁO	1.110	10	Đồng Nước Rét
22	ĐINH NHỆT	1.110	10	Đồng Nước Rét
23	ĐINH RỂ	1.110	10	Đồng Nước Rét
24	ĐINH VĂN NHỆM	1.110	10	Đồng Nước Rét
25	ĐINH THỊ GỒ	1.110	10	Đồng Nước Rét
26	ĐINH THỊ LỄ	1.110	10	Đồng Nước Rét
27	ĐINH CHỖ	1.110	10	Đồng Nước Rét
28	ĐINH THỊ THÓT	1.110	10	Đồng Nước Rét
29	ĐINH VĂN RÊU	1.110	10	Đồng Nước Rét
30	ĐINH VĂN TƯỜNG	2.220	20	Đồng Nước Rét
31	ĐINH THỊ THÊU	2.220	20	Đồng Nước Rét
32	ĐINH VĂN GỒ	2.220	20	Đồng Nước Rét
33	ĐINH VĂN PHIM	2.220	20	Đồng Nước Rét
34	ĐINH PHAY	2.220	20	Đồng Nước Rét
35	ĐINH THỊ VÊN	2.220	20	Đồng Nước Rét
36	PHẠM VĂN ANH	2.220	20	Đồng Nước Rét
37	ĐINH HỒM	2.220	20	Đồng Nước Rét
38	ĐINH HOÁY	2.220	20	Đồng Nước Rét
39	ĐINH THỊ BÁT	2.220	20	Đồng Nước Rét
40	ĐINH TÍA	2.220	20	Đồng Nước Rét
41	ĐINH THỊ RIÊU	2.220	20	Đồng Nước Rét
42	ĐINH TIỀN	2.220	20	Đồng Nước Rét

43	ĐINH LÁT	1.820	16	Đồng Nước Rét
44	ĐINH RIN	1.110	10	Đồng Nước Rét
45	ĐINH ROI	1.110	10	Đồng Nước Rét
46	ĐINH VĂN PHÔI	1.110	10	Đồng Nước Rét
47	ĐINH CHIÊU	1.110	10	Đồng Nước Rét
48	ĐINH VĂN TRU	1.110	10	Đồng Nước Rét
49	ĐINH THỊ LÀNH	1.110	10	Đồng Nước Rét
50	ĐINH VĂN LÍT	1.110	10	Đồng Nước Rét
51	ĐINH THỊ RIÊN	1.110	10	Đồng Nước Rét
52	ĐINH BÌNH	1.110	10	Đồng Nước Rét
53	ĐINH PHANH	1.110	10	Đồng Nước Rét
54	ĐINH THANH BÓI	1.110	10	Đồng Nước Rét
55	ĐINH VĂN RÊM	1.110	10	Đồng Nước Rét
56	ĐINH HÀ SƠN	1.110	10	Đồng Nước Rét
57	ĐINH VĂN LIÊU	1.110	10	Đồng Nước Rét
58	ĐINH THỨC	1.110	10	Đồng Nước Rét
59	ĐINH VĂN ÉO	1.110	10	Đồng Nước Rét
60	ĐINH LÚP	1.110	10	Đồng Nước Rét
61	PHẠM VĂN MON	1.110	10	Đồng Nước Rét
62	ĐINH THỊ GẬT	1.110	10	Đồng Nước Rét
63	ĐINH VĂN KINH	1.110	10	Đồng Nước Rét
64	ĐINH THỊ NHÁI	1.110	10	Đồng Nước Rét
65	ĐINH THỊ LAN	1.110	10	Đồng Nước Rét
66	ĐINH THÉP	1.110	10	Đồng Nước Rét
67	ĐINH OM	1.110	10	Đồng Nước Rét
68	ĐINH LIÊU	1.110	10	Đồng Nước Rét
69	ĐINH PHỀ	1.110	10	Đồng Nước Rét
70	ĐINH TRƯỞNG	1.110	10	Đồng Nước Rét
71	ĐINH VÚI	1.110	10	Đồng Nước Rét
72	ĐINH THỊ NGHIÊU	1.110	10	Đồng Nước Rét
73	ĐINH PHÍA	1.110	10	Đồng Nước Rét
74	ĐINH NANH	1.110	10	Đồng Nước Rét
75	ĐINH PHÔI	1.110	10	Đồng Nước Rét
76	ĐINH THỊ HIÊU	1.110	10	Đồng Nước Rét
77	ĐINH VĂN BỀ	1.110	10	Đồng Nước Rét
78	ĐINH VĂN LĂNG	1.110	10	Đồng Nước Rét
79	ĐINH ĐẦY	1.110	10	Đồng Ka Neo
80	ĐINH VĂN HÀ	1.110	10	Đồng Ka Neo
81	ĐINH THỊ BÚT	1.110	10	Đồng Ka Neo
82	ĐINH CÙNG	1.110	10	Đồng Ka Neo
83	ĐINH PHỐT	1.110	10	Đồng Ka Neo
84	ĐINH BIỆT	1.110	10	Đồng Ka Neo
85	ĐINH Y LY	1.110	10	Đồng Ka Neo
86	ĐINH THẤY	1.110	10	Đồng Ka Neo
87	ĐINH HUY	1.110	10	Đồng Ka Neo
88	ĐINH VĂN KHÓ	1.110	10	Đồng Ka Neo
89	ĐINH TRÓT	1.110	10	Đồng Ka Neo
90	ĐINH TẠO	1.110	10	Đồng Ka Neo
91	ĐINH TÊ	1.110	10	Đồng Ka Neo
92	ĐINH HAY	1.110	10	Đồng Ka Neo
93	ĐINH PHƯỚC	1.110	10	Đồng Ka Neo
94	ĐINH RỎ	1.110	10	Đồng Ka Neo
95	ĐINH BIM	1.110	10	Đồng Ka Neo

96	VÕ VĂN BÌNH	1.110	10	Đồng Ka Neo
97	ĐINH VĂN HƠN	1.110	10	Đồng Ka Neo
98	ĐINH VĂN BIỂN	1.110	10	Đồng Ka Neo
99	ĐINH VĂN BÌNH	1.110	10	Đồng Ka Neo
100	ĐINH RU	1.110	10	Đồng Ka Neo
101	ĐINH VĂN BIỂU	1.110	10	Đồng Ka Neo
102	ĐINH THỊ TÍT	1.110	10	Đồng Ka Neo
103	ĐINH DÂY	1.110	10	Đồng Ka Neo
104	ĐINH THỊ RÊN	1.110	10	Đồng Ka Neo
105	ĐINH VĂN PHÚ	1.110	10	Đồng Ka Neo
106	ĐINH ĐO	1.110	10	Đồng Ka Neo
107	ĐINH VĂN KHẮN	1.110	10	Đồng Ka Neo
108	ĐINH THỊ BÀ	1.110	10	Đồng Ka Neo
109	ĐINH THỊ RÂY	1.110	10	Đồng Ka Neo
110	ĐINH PHUỐI	1.110	10	Đồng Ka Neo
111	ĐINH THỊ NGÀ	1.110	10	Đồng Ka Neo
112	ĐINH BÍT	1.110	10	Đồng Ka Neo
113	ĐINH THỊ BẦU	1.110	10	Đồng Ka Neo
114	ĐINH TÚP	1.110	10	Đồng Ka Neo
115	ĐINH PHỐI	1.110	10	Đồng Ka Neo
116	ĐINH VĂN HƯƠNG	1.110	10	Đồng Ka Neo
117	ĐINH THÔI	1.110	10	Đồng Ka Neo
118	ĐINH ĐEM	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
119	ĐINH TIỀN	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
120	ĐINH THỊ AN	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
121	ĐINH THỊ SIỀNG	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
122	ĐINH HỎI	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
123	ĐINH PHỒ	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
124	ĐINH THỊ THIN	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
125	ĐINH VỊ	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
126	ĐINH VÚP	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
127	ĐINH HÙNG	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
128	ĐINH REO	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
129	ĐINH THỊ THÔNG	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
130	ĐINH PHIẾU	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
131	ĐINH THỊ LẾP	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
132	ĐINH VĂN HOA	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
133	ĐINH NÀ	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
134	ĐINH BẾ	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
135	ĐINH THỊ ĐỒ	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
136	ĐINH XUÂN	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
137	ĐINH PHUỐN	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
138	ĐINH THỊ RỒNG	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
139	ĐINH ĐỆ	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
140	ĐINH RỪNG	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
141	PHẠM VĂN BI	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
142	ĐINH THỊ GỒI	1.110	10	Nước Xuyên 1
143	ĐINH HIỂU	1.110	10	Nước Xuyên 1
144	ĐINH VĂN RỜ	1.110	10	Nước Xuyên 1
145	ĐINH THÍA	1.110	10	Nước Xuyên 1
146	ĐINH CÁP	1.110	10	Nước Xuyên 1
147	ĐINH TUỐP	1.110	10	Nước Xuyên 1
148	ĐINH CÀ NI	1.110	10	Nước Xuyên 1

149	ĐINH MINH	1.110	10	Nước Xuyên 1
150	ĐINH THỊ SÁT	1.110	10	Nước Xuyên 1
151	ĐINH THỊ BÍT	1.110	10	Nước Xuyên 1
152	PHẠM VĂN XIN	1.110	10	Nước Xuyên 1
153	ĐINH MỘT	1.110	10	Nước Xuyên 2
154	ĐINH CHIẾN	1.110	10	Nước Xuyên 2
155	ĐINH THỊ KHÔI	1.110	10	Nước Xuyên 2
156	ĐINH VĂN MỘT	1.110	10	Nước Xuyên 2
157	ĐINH VĂN THIÊN	1.110	10	Nước Xuyên 2
158	ĐINH VĂN ĐIẾT	1.110	10	Nước Xuyên 2
159	ĐINH THỊ THANH	1.110	10	Nước Xuyên 2
160	ĐINH VĂN LỘC	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
161	ĐINH THỊ MINH	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
162	ĐINH VĂN NHỌP	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
163	ĐINH THỊ HOA	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
164	ĐINH VĂN PHÔI	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
165	ĐINH VĂN TA	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
166	ĐINH THỊ RU	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
167	ĐINH CAM	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
168	ĐINH VĂN GUỐT	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
169	ĐINH CẨM	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
170	ĐINH THỊ BIỂU	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
171	ĐINH MINH GHIỀNG	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
172	ĐINH VĂN RỐT	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
173	ĐINH CHÁY	1.110	10	Đồng Nước Xuyên
174	ĐINH THỊ THÍ	1.110	10	Nước Xuyên 1
175	ĐINH THỊ ĐUA	1.110	10	Nước Xuyên 1
176	ĐINH THỊ RÃ	1.110	10	Nước Xuyên 2
177	ĐINH VĂN ĐÔI	1.110	10	Nước Xuyên 1
178	ĐINH THỊ NHỎI	1.110	10	Nước Xuyên 1
179	ĐINH THỊ LUN	1.110	10	Nước Xuyên 1
180	ĐINH NGỌC TÁN	1.110	10	Nước Xuyên 1
181	ĐINH GỖN	1.110	10	Nước Xuyên 1
Tổng cộng		220.490	1.984	

Người lập

Trưởng thôn

Đinh Thị Lin

DANH SÁCH

**Hộ được hỗ trợ giống lúa Sơn Lâm 1, diện tích 18,537 ha
(185,370 m²) tại thôn Hà Bôi**

DANH SÁCH

**Hộ tham gia mô hình trình diễn trồng lúa, áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới
trong sản xuất lúa trên địa bàn xã**

TT	Họ và tên	Diện tích(m²)	Giống lúa: Sơn Lâm 1 sào = 4,5kg)	Địa điểm
1	Đình Văn Ghiều	2.220	20	Hố Nước Va
2	Đình Văn Ghiền	2.220	20	Hố Nước Va
3	Đình Văn Éo	2.220	20	Hố Nước Va
4	Đình Tà Lỗ	2.220	20	Hố Nước Va
5	Đình Văn Trong	2.220	20	Hố Nước Va
6	Đình Văn Tria	2.220	20	Hố Nước Va
7	Đình Văn Khó	2.220	20	Hố Nước Va
8	Đình Văn Xít	2.220	20	Hố Nước Va
9	Đình Văn Cu	2.220	20	Hố Nước Va
10	Đình Văn Nga	2.220	20	Hố Nước Va
11	Đình Văn Chủ	2.220	20	Hố Nước Va
12	Đình Văn U'	2.220	20	Hố Nước Va
13	Đình Văn Siêng	2.220	20	Hố Nước Va
14	Đình Văn Chia	2.220	20	Hố Nước Va
15	Đình Tà Gỏi	2.220	20	Hố Nước Va
16	Đình Tà Gòa	2.220	20	Hố Nước Va
17	Đình Văn Đức	2.220	20	Hố Nước Va
18	Đình Văn Xem	2.220	20	Hố Nước Va
19	Đình Thị Tái	2.220	20	Hố Nước Va
20	Đình Văn Ghăn	2.220	20	Hố Nước Va
21	Đình Văn Chách	2.220	20	Hố Nước Va
22	Đình Văn Vinh	2.220	20	Hố Nước Va
23	Đình Văn Linh	2.220	20	Hố Nước Va
24	Đình Văn Em	2.220	20	Hố Nước Va
25	Đình Văn Nĩ	2.220	20	Hố Nước Va
26	Đình Văn Chăng	2.220	20	Hố Nước Va
27	Đình Thị Vất	2.220	20	Hố Nước Va
28	Đình Ghênh	2.220	20	Hố Nước Va
29	Đình Văn Gu	2.220	20	Hố Nước Va
30	Đình Văn O	2.220	20	Hố Nước Va
31	Đình Văn Nang	2.220	20	Hố Nước Va
32	Đình Văn Xâm	2.220	20	Hố Nước Va
33	Đình Văn Trao	2.220	20	Hố Nước Va

34	Đinh Văn Sang	2.220	20	Hố Nước Va
35	Đinh Văn Xo	2.220	20	Hố Nước Va
36	Đinh Thị Thiếp	2.220	20	Hố Nước Va
37	Đinh Thị Duốt	2.220	20	Hố Nước Va
38	Đinh Văn Úi	2.220	20	Hố Nước Va
39	Đinh Văn Gửi	2.220	20	Hố Nước Va
40	Đinh Ghiền	2.220	20	Hố Nước Va
41	Đinh Văn Hô	2.220	20	Hố Nước Va
42	Đinh Tin	2.220	20	Hố Nước Va
43	Đinh Thị Hu	2.220	20	Đồng Hà Bôi
44	Đinh Thị Thâm	2.220	20	Đồng Hà Bôi
45	Đinh Thị Ổi	2.220	20	Đồng Hà Bôi
46	Đinh Thị Ủa	2.220	20	Đồng Hà Bôi
47	Đinh Văn Gơn	2.220	20	Đồng Hà Bôi
48	Đinh Tà Văng	2.220	20	Đồng Hà Bôi
49	Đinh Thị Gủ	2.220	20	Đồng Hà Bôi
50	Đinh Văn Sắp	2.220	20	Đồng Hà Bôi
51	Đinh Khánh	2.220	20	Đồng Hà Bôi
52	Đinh Thị Inh	2.220	20	Đồng Hà Bôi
53	ĐINH VĂN NE	2.220	20	Hóc Ran
54	ĐINH VĂN SINH	2.220	20	Hóc Ran
55	ĐINH CA RAY	2.220	20	Hóc Ran
56	ĐINH VĂN LỚP	2.220	20	Hóc Ran
57	ĐINH THÁI BÈO	2.220	20	Hóc Ran
58	ĐINH THỊ ROAN	2.220	20	Hóc Ran
59	ĐINH THỊ RĂNG	2.220	20	Hóc Ran
60	ĐINH THỊ ĐẬU	2.220	20	Hóc Ran
61	Đinh Thị Gẻo	2.220	20	Đồng Hà Bôi
62	Đinh Văn Gỏi	2.220	20	Đồng Hà Bôi
63	Đinh Văn Gủ	2.220	20	Đồng Hà Bôi
64	Đinh Văn Mía	2.220	20	Đồng Hà Bôi
65	Đinh Vách	2.220	20	Đồng Hà Bôi
66	Đinh Thị Ray	2.220	20	Đồng Hà Bôi
67	Đinh Văn Gúa	2.220	20	Đồng Hà Bôi
68	Đinh Văn Bẫy	2.220	20	Đồng Hà Bôi
69	Đinh Gốt	2.220	20	Đồng Hà Bôi
70	Đinh Tom	2.220	20	Đồng Hà Bôi
71	Đinh Thị Cúc	2.220	20	Đồng Hà Bôi
72	Đinh Gan	2.220	20	Đồng Hà Bôi
73	Đinh Văn Ghết	2.220	20	Đồng Hà Bôi
74	Đinh Tít	2.220	20	Đồng Hà Bôi
75	Đinh Văn Gói	2.220	20	Đồng Hà Bôi

76	Đinh Văn Hôn	2.220	20	Đồng Hà Bôi
77	Đinh Văn líp	2.220	20	Đồng Hà Bôi
78	Đinh Tuôi	2.220	20	Đồng Hà Bôi
79	Đinh Văn Cua	1.110	10	Đồng Hà Bôi
80	Đinh Ghiêu	1.110	10	Đồng Hà Bôi
81	Đinh Duốt	1.110	10	Đồng Hà Bôi
82	Đinh Ka Chim	1.110	10	Đồng Hà Bôi
83	Đinh Thị Thu	1.110	10	Đồng Hà Bôi
84	Đinh Văn Liếp	1.110	10	Đồng Hà Bôi
85	Đinh Ghia (B)	1.110	10	Đồng Hà Bôi
86	Đinh Tộc	1.110	10	Đồng Hà Bôi
87	Đinh Pha	1.110	10	Đồng Hà Bôi
88	Đinh Phi (B)	1.110	10	Đồng Hà Bôi
89	Đinh Văn Phiếu	1.110	10	Hồ Nước Năng
	Tổng cộng	185.370	1.668	

Người lập

Trưởng thôn

Đinh Văn Mắm

DANH SÁCH

Hộ được hỗ trợ giống lúa DT45 diện tích 47,730 ha (477,300 m²) tại thôn Long Thanh

DANH SÁCH

Hộ tham gia mô hình trình diễn trồng lúa, áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa trên địa bàn xã

TT	Họ và tên	Diện tích (m²)	Giống lúa: Bắc Thịnh XN1, 1 sào = 4,5kg)	Địa điểm
1	ĐINH THỊ YÊN	2.220	20	Đồng Pa Giang
2	ĐINH VĨA	2.220	20	Đồng Làng Huya
3	ĐINH VĂN HÙNG	2.220	20	Đồng Pa Giang
4	ĐINH TOA	2.220	20	Đồng Pa Giang
5	ĐINH MINH HÒA	2.220	20	Đồng Pa Giang
6	ĐINH VĂN TRIỀU	2.220	20	Đồng Pa Giang
7	ĐINH VĂN XẬP	2.220	20	Đồng Gò Nhung
8	ĐINH DỨ	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
9	ĐINH THỊ CHÍN	2.220	20	Đồng Gò Nhung
10	ĐINH VĂN TAM	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
11	ĐINH ĐOÁT	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
12	ĐINH VĂN THUỘC	2.220	20	Đồng Pa Giang
13	ĐINH VĂN CÚI	2.220	20	Đồng Cản
14	ĐINH NGANH	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
15	ĐINH THOANG	2.220	20	Đồng Gò Nhung
16	ĐINH GHIN	2.220	20	Đồng Pa Giang
17	ĐINH CÔNG NGHĨA	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
18	ĐINH VĂN ỪNG	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
19	ĐINH VĂN NGON	2.220	20	Đồng Pa Giang
20	ĐINH VĂN HÀNH	2.220	20	Đồng Gò Nhung
21	PHẠM VĂN LỘC	2.220	20	Đồng Gò Nhung
22	ĐINH THƯỜNG	2.220	20	Đồng Gò Nhung
23	ĐINH HIẾU	2.220	20	Đồng Pa Giang
24	ĐINH THỒ	2.220	20	Đồng Pa Giang
25	ĐINH LÍT	2.220	20	Đồng Pa Giang
26	ĐINH VĂN EA	2.220	20	Đồng Pa Giang
27	ĐINH VĂN HUI	2.220	20	Đồng Pa Giang
28	ĐINH THỊ BUỒN	2.220	20	Đồng Pa Giang
29	PHẠM VĂN GÍT	2.220	20	Đồng Pa Giang
30	ĐINH HẪM	2.220	20	Đồng Pa Giang
31	ĐINH VĂN THẠCH	2.220	20	Đồng Pa Giang
32	ĐINH YÊU	2.220	20	Đồng Pa Giang
33	ĐINH VĂN MẬU	2.220	20	Đồng Pa Giang
34	ĐINH VĂN XÂY	2.220	20	Đồng Pa Giang
35	ĐINH THỜ	2.220	20	Đồng Pa Giang
36	ĐINH THỊ OM	2.220	20	Đồng Pa Giang
37	ĐINH BIÊN	2.220	20	Đồng Pa Giang
38	ĐINH VĂN TOÀN	2.220	20	Đồng Pa Giang

39	ĐINH THIẾU	2.220	20	Đồng Pa Giang
40	ĐINH VĂN ĐẠI	2.220	20	Đồng Pa Giang
41	ĐINH THỊ ÂY	2.220	20	Đồng Pa Giang
42	ĐINH VĂN RỐT	2.220	20	Đồng Gò Nhung
43	ĐINH RÃ	2.220	20	Đồng Gò Nhung
44	ĐINH VĂN HIỆU	2.220	20	Đồng Gò Nhung
45	ĐINH VĂN RƠ	2.220	20	Đồng Gò Nhung
46	ĐINH LÊU	2.220	20	Đồng Gò Nhung
47	ĐINH THỀNH	2.220	20	Đồng Gò Nhung
48	ĐINH THUI	2.220	20	Đồng Pa Giang
49	ĐINH THEN	2.220	20	Đồng Gò Nhung
50	ĐINH VĂN CƯỜNG	2.220	20	Đồng Ca Sa
51	ĐINH VĂN HOA	2.220	20	Đồng Gò Nhung
52	ĐINH VĂN SÉT	2.220	20	Đồng Ren
53	ĐINH VĂN XẾP	2.220	20	Đồng Nước Loan
54	ĐINH VĂN ĐỀO	2.220	20	Đồng Nước Loan
55	ĐINH KÉO	2.220	20	Đồng Pa Giang
56	ĐINH VĂN BẦU	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
57	ĐINH VĂN NGHEO	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
58	ĐINH VĂN KÝ	2.220	20	Đồng Pa Giang
59	ĐINH MIỀN TÂY	2.220	20	Đồng Pa Giang
60	ĐINH KNI	2.220	20	Đồng Pa Giang
61	ĐINH THỊ ÂM	2.220	20	Đồng Pa Giang
62	ĐINH LỐI	2.220	20	Đồng Pa Giang
63	ĐINH VĂN HƯ	2.220	20	Đồng Pa Giang
64	ĐINH VĂN VÂY	2.220	20	Đồng Pa Giang
65	ĐINH VĂN CU	2.220	20	Đồng Pa Giang
66	ĐINH NHÁI	2.220	20	Đồng Gò Nhung
67	ĐINH CÀ LÂY	2.220	20	Đồng Nước Loan
68	ĐINH VĂN NHOÁT	2.220	20	Đồng Nước Loan
69	ĐINH GÔN (Tui)	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
70	ĐINH XÔNG	2.220	20	Đồng Ren
71	ĐINH VĂN HẠ	2.220	20	Đồng Pa Giang
72	ĐINH THỊ THO	2.220	20	Đồng Gò Nhung
73	ĐINH THỊ THỦY	2.220	20	Đồng Gò Nhung
74	ĐINH DÁCH	2.220	20	Đồng Gò Nhung
75	ĐINH VĂN THAU	2.220	20	Đồng Gò Nhung
76	ĐINH VĂN ÊN	2.220	20	Đồng Gò Nhung
77	ĐINH VĂN LÍT	2.220	20	Đồng Gò Nhung
78	ĐINH THỊ BÔI	2.220	20	Đồng Gò Nhung
79	ĐINH VĂN TRANG	2.220	20	Đồng Gò Nhung
80	ĐINH GHE	2.220	20	Đồng Gò Nhung
81	ĐINH VĂN BANH	2.220	20	Đồng Pa Giang
82	ĐINH VĂN TEM	2.220	20	Đồng Pa Giang
83	ĐINH LÊ	2.220	20	Đồng Pa Giang
84	ĐINH VĂN LAI	2.220	20	Đồng Pa Giang
85	ĐINH VĂN ENH	2.220	20	Đồng Pa Giang
86	ĐINH CÔNG VÔ	2.220	20	Đồng Pa Giang

87	ĐINH VĂN GUI	2.220	20	Đồng Pa Giang
88	ĐINH KA LUÔNG	2.220	20	Đồng Pa Giang
89	ĐINH THIỆU	2.220	20	Đồng Pa Giang
90	PHẠM VĂN BẾ	2.220	20	Đồng Gò Nhung
91	ĐINH VĂN XOA	2.220	20	Đồng Gò Nhung
92	ĐINH VĂN DŨN	2.220	20	Đồng Gò Nhung
93	ĐINH NHANH	2.220	20	Đồng Gò Nhung
94	ĐINH PHÚ	2.220	20	Đồng Gò Nhung
95	ĐINH NHUÔI	2.220	20	Đồng Gò Nhung
96	ĐINH THỪA	2.220	20	Đồng Gò Nhung
97	ĐINH BRIÊU	2.220	20	Đồng Gò Nhung
98	ĐINH VĂN MƠI	2.220	20	Đồng Gò Nhung
99	ĐINH VĂN TRIỆU	2.220	20	Đồng Ren
100	ĐINH THỊ THANH	2.220	20	Đồng Cản
101	ĐINH VĂN XỈA	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
102	ĐINH MINH GHEO	2.220	20	Đồng Dưỡng Chơn
103	ĐINH NHẤT	2.220	20	Đồng Pa Giang
104	ĐINH Y	2.220	20	Đồng Pa Giang
105	ĐINH CÔNG LẠC	2.220	20	Đồng Cản
106	ĐINH NGÃY	2.220	20	Đồng Cản
107	ĐINH THỊ HANH	2.220	20	Đồng Cản
108	ĐINH VĂN SỨC	2.220	20	Đồng Cản
109	ĐINH VĂN DỖ	2.220	20	Đồng Thanh Mâu
110	ĐINH VĂN VÔM	2.220	20	Đồng Nước Loan
111	ĐINH THỊ VÔI	2.220	20	Đồng Nước Loan
112	ĐINH VĂN NÚT	2.220	20	Đồng Nước Loan
113	ĐINH THỊ TẤY	2.220	20	Đồng Nước Loan
114	ĐINH KRAP	2.220	20	Đồng Nước Loan
115	ĐINH THỊ BEO	2.220	20	Đồng Nước Loan
116	ĐINH THỊ BẾ	2.220	20	Đồng Nước Loan
117	ĐINH SIÊU	2.220	20	Đồng Nước Loan
118	ĐINH VĂN DỄ	2.220	20	Đồng Nước Loan
119	ĐINH VĂN SANH	2.220	20	Đồng Nước Loan
120	ĐINH VĂN BỒ	2.220	20	Đồng Cản
121	ĐINH THỊ PHIẾU	2.220	20	Đồng Ren
122	ĐINH VĂN SÁNG	2.220	20	Đồng Ren
123	ĐINH THỊ RÉP	2.220	20	Đồng Ren
124	ĐINH VĂN GĂM	2.220	20	Đồng Ren
125	PHẠM VĂN NGÃ	2.220	20	Đồng Ren
126	ĐINH VĂN CỐT	2.220	20	Đồng Cản
127	ĐINH VĂN GUỜNG	2.220	20	Đồng Ren
128	ĐINH VĂN ƯỐC	2.220	20	Đồng Cản
129	ĐINH VĂN GÀNH	2.220	20	Đồng Cản
130	ĐINH THỐC	2.220	20	Đồng Cản
131	ĐINH THỊ RIN	2.220	20	Đồng Ren
132	ĐINH VĂN SİN	2.220	20	Đồng Cản
133	ĐINH VĂN LÍA	2.220	20	Đồng Ren
134	ĐINH THỊ RỎI	2.220	20	Đồng Ren

135	ĐINH TREM	2.220	20	Đồng Ren
136	ĐINH VĂN ẤY	2.220	20	Đồng Ren
137	ĐINH VĂN DAI	2.220	20	Đồng Ren
138	ĐINH VĂN DÚT	2.220	20	Đồng Nước Loan
139	ĐINH TRÉ	2.220	20	Đồng Cần
140	ĐINH LUÔN	2.220	20	Đồng Cần
141	ĐINH ÔN (Bróp)	2.220	20	Đồng Cần
142	ĐINH VĂN GIÁP	2.220	20	Đồng Cần
143	ĐINH VĂN DÚI	2.220	20	Đồng Cần
144	ĐINH LÝ	2.220	20	Đồng Cần
145	ĐINH VĂN BIÊU	2.220	20	Đồng Cần
146	ĐINH THỊ ÔN	2.220	20	Đồng Nước Loan
147	ĐINH VĂN CHUỐT	2.220	20	Đồng Nước Loan
148	NGUYỄN THANH SANG	2.220	20	Đồng Nước Loan
149	ĐINH GỖN (khăm)	2.220	20	Đồng Nước Loan
150	ĐINH VĂN SE	2.220	20	Đồng Nước Loan
151	ĐINH VĂN NHIÊN	2.220	20	Đồng Nước Loan
152	ĐINH VĂN SỞ	2.220	20	Đồng Cần
153	ĐINH VĂN SINH	2.220	20	Đồng Cần
154	ĐINH THẦY	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
155	ĐINH VĂN TƯ	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
156	ĐINH VĂN CHẤT	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
157	ĐINH LỤC	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
158	ĐINH VĂN ĐIỀU	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
159	ĐINH MÉO	2.220	20	Đồng Nước Ra Ga
160	ĐINH VĂN TRUNG	2.220	20	Đồng Cần
161	ĐINH THỊ ĐỖ	2.220	20	Đồng Cần
162	VÕ VĂN KIM	2.220	20	Đồng Nước Ra Ga
163	ĐINH TIÊU	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
164	ĐINH VĂN HIỀN	2.220	20	Đồng Cần
165	ĐINH VĂN ÔN	2.220	20	Đồng Nước Loan
166	ĐINH VĂN RÍ	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
167	ĐINH VĂN BỈA	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
168	ĐINH VĂN ĐIỀU	2.220	20	Đồng Nước Loan
169	ĐINH VĂN CẦN	2.220	20	Đồng Cần
170	ĐINH LỄ	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
171	ĐINH VĂN NGÔN	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
172	ĐINH VĂN DEO	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
173	ĐINH GHÊ	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
174	ĐINH THỊ HỎA	2.220	20	Đồng Ta Huỳnh
175	ĐINH VĂN DƯƠNG	2.220	20	Đồng Nước Loan
176	ĐINH VĂN ĐÔI	2.220	20	Đồng Nước Loan
177	ĐINH VĂN NGÚI	2.220	20	Đồng Nước Loan
178	ĐINH VĂN KIN	2.220	20	Đồng Nước Loan
179	ĐINH VĂN NGƯỢC	2.220	20	Đồng Nước Loan
180	ĐINH VĂN LẠC	2.220	20	Đồng Nước Loan
181	ĐINH QUA	2.220	20	Đồng Ru Bơi
182	ĐINH VĂN THẨM	2.220	20	Đồng Nước Loan

183	ĐINH VĂN BÔNG	2.220	20	Đồng Ren
184	ĐINH VĂN CHÈNH	2.220	20	Đồng Nước Loan
185	ĐINH VĂN THOÁT	2.220	20	Đồng Nước Loan
186	ĐINH HIỀN	2.220	20	Đồng Nước Loan
187	ĐINH YẾU	2.220	20	Đồng Nước Loan
188	ĐINH VĂN TRUI	2.220	20	Đồng Ren
189	ĐINH NGHIÊU	2.220	20	Đồng Nước Loan
190	ĐINH THỊ PLUN	2.220	20	Đồng Ren
191	ĐINH THỊ KHÂY	2.220	20	Đồng Ren
192	ĐINH VĂN KẾT	2.220	20	Đồng Ren
193	ĐINH VĂN NHÍT	2.220	20	Đồng Nước Loan
194	ĐINH VĂN TUẤT	2.220	20	Đồng Ren
195	ĐINH VĂN BỆNH	2.220	20	Đồng Nước Loan
196	ĐINH VĂN DĨA	2.220	20	Đồng Nước Loan
197	ĐINH VĂN NÚI	2.220	20	Đồng Nước Loan
198	ĐINH VĂN THANG	2.220	20	Đồng Nước Loan
199	ĐINH THỊ TIỀN	2.220	20	Đồng Nước Loan
200	ĐINH VĂN BỒ	2.220	20	Đồng Càn
201	ĐINH GỒ	2.220	20	Đồng Càn
202	ĐINH VĂN GỒM	2.220	20	Đồng Càn
203	ĐINH LỐI	2.220	20	Đồng Càn
204	ĐINH THỊ XỐP	2.220	20	Đồng Càn
205	ĐINH VĂN CHANH	2.220	20	Đồng Càn
206	ĐINH VĂN BA	2.220	20	Đồng Ren
207	ĐINH THỊ PHIN	2.220	20	Đồng Ren
208	ĐINH THỊ PHÍA	2.220	20	Đồng Ren
209	ĐINH VĂN KHỔ	2.220	20	Đồng Ren
210	ĐINH VĂN NUNG	2.220	20	Đồng Ren
211	ĐINH LA	2.220	20	Đồng Ren
212	ĐINH VĂN THẾ	2.220	20	Đồng Ren
213	ĐINH VĂN MIỀN	2.220	20	Đồng Nước Loan
214	ĐINH THẾ	2.220	20	Đồng Càn
215	ĐINH NGẨM	2.220	20	Đồng Ren
Tổng cộng		477.300	4.296	

Người lập
Trưởng thôn

Đinh Văn Cường

DANH SÁCH

Hộ được hỗ trợ giống lúa Sơn Lâm 1 diện tích 33,966 ha (339,600m²) tại thôn Thanh An

DANH SÁCH

Hộ tham gia mô hình trình diễn trồng lúa, áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa trên địa bàn xã

TT	Họ và tên	Diện tích (m²)	Giống lúa: Bắc Thịnh XN1, 1 sào = 4,5kg)	Địa điểm
1	ĐINH GÚP	2.220	20	Đồng Pa Rin
2	ĐINH VĂN CÚT	2.220	20	Đồng Pa Rin
3	ĐINH VĂN GANH	2.220	20	Đồng Pa Rin
4	ĐINH THỊ KÊ	2.220	20	Đồng Pa Rin
5	ĐINH TÂY	2.220	20	Đồng Pa Rin
6	ĐINH THỊ BÍ	2.220	20	Đồng Pa Rin
7	ĐINH VĂN SU	2.220	20	Đồng Pa Rin
8	ĐINH ENG	2.220	20	Đồng Pa Rin
9	ĐINH VĂN VÉO	2.220	20	Đồng Pa Rin
10	ĐINH VĂN MÁY	2.220	20	Đồng Pa Rin
11	ĐINH VĂN HOÀN	2.220	20	Đồng Pa Rin
12	ĐINH THỊ PHÀNH	2.220	20	Đồng Pa Rin
13	ĐINH HÊ	2.220	20	Đồng Pa Rin
14	ĐINH VĂN GÚT	2.220	20	Đồng Pa Rin
15	ĐINH VĂN BỐT	2.220	20	Đồng Pa Rin
16	ĐINH KỈA	2.220	20	Đồng Pa Rin
17	ĐINH VĂN SONG	2.220	20	Đồng Pa Rin
18	ĐINH THỊ TRÔM	2.220	20	Đồng Pa Rin
19	TRẦN VĂN BÈN	2.220	20	Đồng Pa Rin
20	ĐINH VĂN DỐI	2.220	20	Đồng Pa Rin
21	ĐINH LIN	2.220	20	Đồng Pa Rin
22	ĐINH THỊ THỂ	2.220	20	Đồng Pa Rin
23	ĐINH THỊ ỒI	2.220	20	Đồng Pa Rin
24	ĐINH THỊ NHA	2.220	20	Đồng Pa Rin
25	ĐINH VĂN ĐÈN	2.220	20	Đồng Pa Rin
26	ĐINH THỊ BỬ	2.220	20	Đồng Pa Rin
27	ĐINH THỊ SEO	2.220	20	Đồng Pa Rin
28	ĐINH DÔN	2.220	20	Đồng Pa Rin
29	ĐINH VĂN HẠNH	2.220	20	Đồng Pa Rin
30	ĐINH LẦY	2.220	20	Đồng Pa Rin
31	ĐINH DÁCH	2.220	20	Đồng Pa Rin
32	ĐINH NƯỞI	2.220	20	Đồng Pa Rin
33	ĐINH VĂN SÚT	2.220	20	Đồng Pa Rin
34	ĐINH VĂN KIM	2.220	20	Đồng Pa Rin
35	ĐINH DỒ	2.220	20	Đồng Pa Rin
36	ĐINH THỊ TẮM	2.220	20	Đồng Pa Rin
37	ĐINH GREN	2.220	20	Đồng Pa Rin
38	ĐINH VĂN CHUA	2.220	20	Đồng Pa Rin
39	ĐINH VĂN TRÊU	2.220	20	Đồng Pa Rin
40	ĐINH VĂN SẦY	2.220	20	Đồng Pa Rin

41	ĐINH VĂN ỪNG	2.220	20	Đồng Pa Rin
42	ĐINH LÓT	2.220	20	Đồng Pa Rin
43	ĐINH VĂN DUỐT	2.220	20	Đồng Pa Rin
44	ĐINH VĂN GHIÊU	2.220	20	Đồng Pa Rin
45	ĐINH VĂN KIÊN	2.220	20	Đồng Pa Rin
46	ĐINH CUỐN	2.220	20	Đồng Pa Rin
47	ĐINH DEO	2.220	20	Đồng Pa Rin
48	ĐINH DƯƠNG	2.220	20	Đồng Pa Rin
49	ĐINH ĐÔM	2.220	20	Đồng Pa Rin
50	ĐINH BÍT	2.220	20	Đồng Pa Rin
51	ĐINH VĂN GĂM	2.220	20	Đồng Pa Rin
52	ĐINH VĂN NGÀ	2.220	20	Đồng Pa Rin
53	ĐINH VĂN SƯƠNG	2.220	20	Đồng Pa Rin
54	ĐINH VĂN THÁI	2.220	20	Đồng Pa Rin
55	ĐINH VĂN HÙNG	2.220	20	Đồng Pa Rin
56	ĐINH VĂN THÀNH	2.220	20	Đồng Pa Rin
57	ĐINH THỊ LỬI	2.220	20	Đồng Pa Rin
58	ĐINH VĂN SOA	2.220	20	Đồng Pa Rin
59	ĐINH TRUNG TÌNH	2.220	20	Đồng Pa Rin
60	ĐINH VĂN GUÔNG	2.220	20	Đồng Pa Rin
61	ĐINH VĂN ÔN	2.220	20	Đồng Pa Rin
62	ĐINH VĂN LẤP	2.220	20	Đồng Pa Rin
63	ĐINH VĂN CỎI	2.220	20	Đồng Pa Rin
64	ĐINH VĂN SEN	2.220	20	Đồng Pa Rin
65	BÙI TRUNG CHÍNH	2.220	20	Đồng Pa Rin
66	ĐINH TẬP	2.220	20	Đồng Pa Rin
67	ĐINH KHÔNG	2.220	20	Đồng Pa Rin
68	ĐINH THỊ TIÊU	2.220	20	Đồng Pa Rin
69	ĐINH KỶ	2.220	20	Đồng Pa Rin
70	ĐINH LÀ	2.220	20	Đồng Pa Rin
71	ĐINH VĂN ĐEN	2.220	20	Đồng Pa Rin
72	ĐINH THỊ THIẾP	2.220	20	Đồng Pa Rin
73	ĐINH TỎ	2.220	20	Đồng Pa Rin
74	ĐINH XUÂN BÊ	2.220	20	Đồng Pa Rin
75	ĐINH VĂN XÍ	1.110	10	Đồng Pa Rin
76	ĐINH VĂN CÔNG	1.110	10	Đồng Pa Rin
77	ĐINH CHANH	1.110	10	Đồng Pa Rin
78	ĐINH VĂN SƠN	1.110	10	Đồng Pa Rin
79	ĐINH KHÔ	1.110	10	Đồng Pa Rin
80	BINH VĂN TƯƠNG	1.110	10	Đồng Pa Rin
81	ĐINH ĐOÀ	1.110	10	Đồng Pa Rin
82	ĐINH VĂN DƯ	1.110	10	Đồng Pa Rin
83	ĐINH VĂN NHẾT	1.110	10	Đồng Pa Rin
84	ĐINH VĂN MÓP	1.110	10	Đồng Pa Rin
85	ĐINH VĂN DI	1.110	10	Đồng Pa Rin
86	ĐINH VĂN MẮN	1.110	10	Đồng Pa Rin
87	ĐINH VĂN REO	1.110	10	Đồng Pa Rin
88	ĐINH TRẬT	1.110	10	Đồng Pa Rin
89	ĐINH LỚP	1.110	10	Đồng Pa Rin
90	ĐINH K RỀ	1.110	10	Đồng Pa Rin

91	ĐINH TÊN	1.110	10	Đồng Pa Rìn
92	ĐINH DIỆU	1.110	10	Đồng Pa Rìn
93	ĐINH THỊ TREM	2.220	20	Đồng Pa Rìn
94	ĐINH DỨC	2.220	20	Đồng Pa Rìn
95	ĐINH VĂN THOM	2.220	20	Đồng Pa Rìn
96	ĐINH PHÊNH	2.220	20	Đồng Pa Rìn
97	ĐINH VĂN BÍCH	2.220	20	Đồng Pa Rìn
98	ĐINH VĂN SUỐT	2.220	20	Đồng Pa Rìn
99	ĐINH IN	2.220	20	Đồng Pa Rìn
100	ĐINH THỊ ẾT	2.220	20	Đồng Pa Rìn
101	ĐINH THỊ CÂY	2.220	20	Đồng Pa Rìn
102	ĐINH K RUỐI	2.220	20	Đồng Pa Rìn
103	ĐINH KẾO	2.220	20	Đồng Pa Rìn
104	ĐINH THỊ BẾ	2.220	20	Đồng Pa Rìn
105	ĐINH VẾT	2.220	20	Đồng Pa Rìn
106	ĐINH THỊ LỄ	2.220	20	Đồng Pa Rìn
107	ĐINH VĂN LỊCH	2.220	20	Đồng Làng Đố
108	ĐINH VĂN CÔM	2.220	20	Đồng Làng Đố
109	ĐINH VĂN NGÔ	2.220	20	Đồng Làng Đố
110	ĐINH THỊ CỤC	2.220	20	Đồng Làng Đố
111	ĐINH NGÁY	2.220	20	Đồng Làng Đố
112	ĐINH THỊ BIÊM	2.220	20	Đồng Cần
113	ĐINH VĂN SIÊU	2.220	20	Đồng Làng Đố
114	ĐINH VĂN SOAN	2.220	20	Đồng Làng Đố
115	ĐINH VĂN SƠM	2.220	20	Đồng Làng Dếp
116	BÙI TRỌNG NHỊ	2.220	20	Đồng Làng Dếp
117	ĐINH VĂN SEO	2.220	20	Đồng Làng Dếp
118	ĐINH THÁI HỌC	2.220	20	Đồng Pa Rìn
119	ĐINH DÔNG	2.220	20	Đồng Cần
120	ĐINH VĂN NGHÍT	2.220	20	Đồng Làng Đố
121	ĐINH XUÂN HUY	2.220	20	Đồng Ren
122	ĐINH VĂN ẬU	2.220	20	Đồng Ren
123	ĐINH VĂN TRUÔN	2.220	20	Đồng Ru Lâm
124	ĐINH THỊ THÌN	2.220	20	Đồng Ru Lâm
125	ĐINH VĂN KẾ	2.220	20	Đồng Ru Lâm
126	ĐINH PHONG	2.220	20	Đồng Ru Lâm
127	ĐINH THỊ DỖ	2.220	20	Đồng Ru Lâm
128	ĐINH DI	2.220	20	Đồng Ru Lâm
129	ĐINH NGHI	2.220	20	Đồng Ru Lâm
130	ĐINH VĂN BẾO	2.220	20	Đồng Ru Lâm
131	ĐINH VĂN UN	2.220	20	Đồng Cần
132	ĐINH VĂN DU	2.220	20	Đồng Ru Lâm
133	ĐINH THỊ XÁT	2.220	20	Đồng Ru Lâm
134	PHẠM VĂN TIỀN	2.220	20	Đồng Ru Lâm
135	ĐINH VĂN ẾP	2.220	20	Đồng Ru Lâm
136	ĐINH THỊ NỤ	2.220	20	Đồng Cần
137	ĐINH NGỌC	2.220	20	Đồng Ru Lâm
138	ĐINH UỐT	2.220	20	Đồng Ru Lâm
139	ĐINH MINH CHUNG	2.220	20	Đồng Ru Lâm
140	ĐINH VĂN LANH	2.220	20	Đồng Ru Lâm

141	ĐINH THỊ Ý	2.220	20	Đồng Ru Lâm
142	ĐINH NGHIỆP	2.220	20	Đồng Ru Lâm
143	ĐINH VĂN NGHĨ	2.220	20	Đồng Ru Lâm
144	ĐINH TRỊ	2.220	20	Đồng Ru Lâm
145	ĐINH THỊ CUỒNG	2.220	20	Đồng Làng Đố
146	ĐINH KA RỎA	2.220	20	Đồng Làng Đố
147	ĐINH LÔI	1.110	10	Đồng Làng Đố
148	ĐINH THỊ NGHIÊNG	1.110	10	Đồng Làng Đố
149	ĐINH VĂN KIỂM	1.110	10	Đồng Làng Đố
150	ĐINH MINH GIẤY	1.110	10	Đồng Làng Đố
151	ĐINH SĨ	1.110	10	Đồng Cần
152	ĐINH DẤT	1.110	10	Đồng Ru Lâm
153	ĐINH MINH SÁNG	2.220	20	Đồng Ru Lâm
154	ĐINH VĂN TRẮNG	2.220	20	Đồng Làng Dếp
155	ĐINH PA RÔM	2.220	20	Đồng Làng Dếp
156	ĐINH VĂN TRỐT	2.220	20	Đồng Làng Dếp
157	ĐINH VĂN RÁY	2.220	20	Đồng Làng Dếp
158	ĐINH THỊ ÒA	2.220	20	Đồng Ren
159	ĐINH LỘT	2.220	20	Đồng Làng Dếp
160	ĐINH MINH TRƯA	2.220	20	Đồng Làng Dếp
161	ĐINH THỊ LÊU	2.220	20	Đồng Làng Dếp
162	ĐINH VĂN SAY	2.220	20	Đồng Làng Dếp
163	ĐINH VĂN CHÂU	2.220	20	Đồng Làng Dếp
164	ĐINH LÔNG	2.220	20	Đồng Làng Dếp
165	ĐINH SIÊNG	2.220	20	Đồng Làng Dếp
Tổng cộng		339.660	3.057	

Người lập
Trưởng thôn

Đinh Văn Xiêng

DANH SÁCH

Hộ được hỗ trợ giống lúa Sơn Lâm 1 diện tích 14,319 ha (149,190m²) tại thôn Long An

DANH SÁCH

Hộ tham gia mô hình trình diễn trồng lúa, áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa trên địa bàn xã

TT	Họ và tên	Diện tích (m²)	Giống lúa: Bắc Thịnh XN1, 1 sào = 4,5kg)	Địa điểm
1	ĐINH VĂN ẾO	1.110	10	Đồng Rinh
2	ĐINH VĂN NHẬT	1.110	10	Đồng Rinh
3	ĐINH NÂNG	1.110	10	Đồng Rinh
4	ĐINH VĂN CHÍCH	1.110	10	Đồng Rinh
5	ĐINH VĂN MÙ	1.110	10	Đồng Rinh
6	ĐINH VĂN TRỎI	1.110	10	Đồng Rinh
7	ĐINH KIỀU	1.110	10	Đồng Rinh
8	ĐINH VĂN XÔ	1.110	10	Đồng Rinh
9	ĐINH VĂN TRƯỞNG	1.110	10	Đồng Rinh
10	ĐINH TEM	1.110	10	Đồng Rinh
11	ĐINH VĂN BÊ	1.110	10	Đồng Rinh
12	ĐINH VĂN HỒ	1.110	10	Đồng Rinh
13	ĐINH VĂN TRAI	1.110	10	Đồng Rinh
14	ĐINH CHANH	1.110	10	Đồng Rinh
15	ĐINH VĂN LƯƠNG	1.110	10	Đồng Rinh
16	ĐINH VĂN TRÁI	1.110	10	Đồng Rinh
17	ĐINH MÙI	1.110	10	Đồng Rinh
18	ĐINH VĂN CỬI	1.110	10	Đồng Rinh
19	ĐINH VĂN ỦI	1.110	10	Đồng Rinh
20	ĐINH ÚC	1.110	10	Đồng Rinh
21	ĐINH VĂN VỚI	1.110	10	Đồng Rinh
22	ĐINH THỊ DỖ	1.110	10	Đồng Rinh
23	ĐINH VÀNG	1.110	10	Đồng Rinh
24	ĐINH THỊ VẤP	1.110	10	Đồng Rinh
25	ĐINH VĂN PHA	1.110	10	Đồng Rinh
26	ĐINH ÔN	1.110	10	Đồng Rinh
27	ĐINH NGUÔI	1.110	10	Đồng Rinh
28	ĐINH THỊ PÍ	1.110	10	Đồng Rinh
29	ĐINH VĂN CẦM	1.110	10	Đồng Rinh
30	ĐINH VĂN XI	1.110	10	Đồng Rinh
31	ĐINH VĂN ÔN	1.110	10	Đồng Rinh
32	ĐINH NHƯ	1.110	10	Đồng Rinh
33	ĐINH VĂN MÂN	1.110	10	Đồng Rinh
34	ĐINH VĂN VI	1.110	10	Đồng Rinh
35	ĐINH VĂN ỒI	1.110	10	Đồng Rinh
36	ĐINH VĂN BIÊU	1.110	10	Đồng Rinh
37	ĐINH VĂN VÁCH	1.110	10	Đồng Rinh
38	ĐINH VĂN CHÍN	1.110	10	Đồng Rinh

39	ĐINH VĂN SE	1.110	10	Đồng Rinh
40	ĐINH ẾP	1.110	10	Đồng Rinh
41	ĐINH VĂN TRƠN	1.110	10	Đồng Rinh
42	ĐINH VĂN DIỆP	1.110	10	Đồng Rinh
43	ĐINH VĂN CHUYÊN	1.110	10	Đồng Rinh
44	ĐINH VĂN TÍA	1.110	10	Đồng Rinh
45	ĐINH PHƯƠNG	1.110	10	Đồng Rinh
46	ĐINH VÊ	1.110	10	Đồng Rinh
47	ĐINH VĂN CHỀ	1.110	10	Đồng Rinh
48	ĐINH THỊ BAY	1.110	10	Đồng Rinh
49	ĐINH NGỌC HUY	1.110	10	Đồng Rinh
50	ĐINH VĂN Ề	2.220	20	Đồng Rinh
51	ĐINH VĂN SỈ	2.220	20	Đồng Rinh
52	ĐINH VĂN PHỐI	2.220	20	Đồng Rinh
53	ĐINH PHOI	2.220	20	Đồng Rinh
54	ĐINH VĂN LUỐT	2.220	20	Đồng Vang
55	NGUYỄN THỊ THỦY	2.220	20	Đồng Vang
56	ĐINH VĂN ĐÁY	2.220	20	Đồng Vang
57	ĐINH GOANH	2.220	20	Đồng Vang
58	ĐINH VĂN VỐT	2.220	20	Đồng Vang
59	ĐINH VĂN XE	2.220	20	Đồng Vang
60	ĐINH THỊ NGHỆT	1.110	10	Đồng Vang
61	ĐINH VĂN DỊ	1.110	10	Đồng Vang
62	ĐINH VĂN SƯA	1.110	10	Đồng Vang
63	ĐINH VĂN VÈU	1.110	10	Đồng Vang
64	ĐINH VĂN IẾP	1.110	10	Đồng Vang
65	ĐINH VĂN CHÔ	1.110	10	Đồng Vang
66	ĐINH VĂN HOÀNG	1.110	10	Đồng Vang
67	ĐINH VĂN SUÔN	1.110	10	Đồng Vang
68	ĐINH ĐỒ	1.110	10	Đồng Vang
69	ĐINH VĂN LÊU	1.110	10	Đồng Vang
70	ĐINH VĂN TRANG	1.110	10	Đồng Vang
71	ĐINH THỊ HEM	1.110	10	Đồng Rinh
72	ĐINH VĂN VÀ	1.110	10	Đồng Rinh
73	ĐINH VĂN BIN	1.110	10	Đồng Rinh
74	ĐINH CUÔNG	1.110	10	Đồng Rinh
75	ĐINH VĂN LÊN	1.110	10	Đồng Rinh
76	ĐINH VĂN BAY	1.110	10	Đồng Rinh
77	ĐINH GĂM	1.110	10	Đồng Rinh
78	ĐINH VĂN HẢY	1.110	10	Đồng Rinh
79	ĐINH THỊ TRANH	1.110	10	Đồng Rinh
80	ĐINH VĂN MỪNG	1.110	10	Đồng Rinh
81	ĐINH VĂN SIA	1.110	10	Đồng Rinh
82	ĐINH NHỎ	1.110	10	Đồng Rinh
83	ĐINH VĂN MÁY	1.110	10	Đồng Rinh
84	ĐINH VĂN LỐC	2.220	20	Đồng Rinh
85	ĐINH VĂN XINH	2.220	20	Đồng Rinh
86	ĐINH VĂN QUY	2.220	20	Đồng Rinh
87	ĐINH LỐC	2.220	20	Đồng Rinh
88	ĐINH VĂN NHẶN	2.220	20	Đồng Rinh

89	ĐINH VĂN IN	2.220	20	Đồng Rinh
90	ĐINH THỊ VÁY	2.220	20	Đồng Rinh
91	ĐINH THANH	2.220	20	Đồng Rinh
92	ĐINH VĂN ĐÍNH	2.220	20	Đồng Rinh
93	ĐINH VĂN SANG	2.220	20	Đồng Rinh
94	ĐINH DỖ	2.220	20	Đồng Rinh
95	ĐINH TEO	2.220	20	Đồng Rinh
96	ĐINH VĂN ĐIỀU	2.220	20	Đồng Rinh
97	ĐINH VĂN DỖ	2.220	20	Đồng Rinh
98	ĐINH SỸ HÙNG	2.220	20	Đồng Rinh
99	ĐINH THỊ BẾ	2.220	20	Đồng Rinh
100	ĐINH VĂN TRI	2.220	20	Đồng Rinh
101	ĐINH VĂN ĐÓ	2.220	20	Đồng Rinh
Tổng cộng		143.190	1.289	

Người lập
Trưởng thôn

Đinh Văn Chương

DANH SÁCH

Hộ được hỗ trợ giống lúa Sơn Lâm 1 diện tích 7,992 ha (79,920 m²) tại thôn Long Môn

DANH SÁCH

Hộ tham gia mô hình trình diễn trồng lúa, áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa trên địa bàn xã

TT	Họ và tên	Diện tích (m²)	Giống lúa: Bắc Thịnh XN1, 1 sào = 4,5kg)	Địa điểm
1	HÀ LONG HÙNG	1.110	10	Đồng Làng Giữa
2	ĐINH VĂN LÝ	1.110	10	Đồng Làng Giữa
3	ĐINH VĂN NGHÈNH	1.110	10	Đồng Làng Giữa
4	ĐINH VĂN XẨM	1.110	10	Đồng Làng Giữa
5	ĐINH ẸNH	1.110	10	Đồng Làng Giữa
6	ĐINH THỊ ĐÍP	1.110	10	Đồng Làng Giữa
7	ĐINH VĂN TRÊN	1.110	10	Đồng Làng Giữa
8	ĐINH VĂN NINH	1.110	10	Đồng Làng Giữa
9	ĐINH VĂN BANH	1.110	10	Đồng Làng Giữa
10	ĐINH VĂN YÊN	1.110	10	Đồng Làng Giữa
11	ĐINH THỊ KHỐ	1.110	10	Đồng Làng Giữa
12	ĐINH VĂN CẨM	1.110	10	Đồng Làng Giữa
13	ĐINH VĂN THÔ (KHĂN)	1.110	10	Đồng Làng Giữa
14	ĐINH VĂN BỐI	1.110	10	Đồng Làng Giữa
15	ĐINH VĂN THÔ (THEO)	1.110	10	Đồng Làng Giữa
16	ĐINH VĂN DƯƠNG	1.110	10	Đồng Làng Giữa
17	ĐINH VĂN RÍT	1.110	10	Đồng Làng Giữa
18	ĐINH VĂN PHUÔNG	2.220	20	Đồng Làng Trê
19	ĐINH VĂN THO	2.220	20	Đồng Làng Trê
20	ĐINH VĂN HÀM	2.220	20	Đồng Làng Trê
21	ĐINH THỊ BA	2.220	20	Đồng Làng Trê
22	ĐINH VĂN LÓ	2.220	20	Đồng Làng Trê
23	ĐINH VĂN NGO	1.110	10	Đồng Làng Trê
24	ĐINH VĂN HÔN	1.110	10	Đồng Làng Trê
25	ĐINH VĂN BÌNH	1.110	10	Đồng Làng Trê
26	ĐINH XUÂN HOA	1.110	10	Đồng Làng Trê
27	ĐINH PA RĂNG	1.110	10	Đồng Làng Trê
28	ĐINH VĂN LIN	1.110	10	Đồng Làng Trê
29	PHẠM VĂN TIA	1.110	10	Đồng Làng Trê
30	ĐINH XUÂN HÀ	1.110	10	Đồng Làng Trê
31	ĐINH VĂN KHẾO	1.110	10	Đồng Làng Trê
32	ĐINH TRUA	2.220	20	Đồng Làng Trê
33	ĐINH VĂN THIỆU	2.220	20	Đồng Làng Trê
34	ĐINH THỊ RUA	2.220	20	Đồng Làng Trê
35	ĐINH THỊ HẠNH	2.220	20	Đồng Làng Trê
36	ĐINH XUÂN TRƯỜNG	2.220	20	Đồng Làng Trê
37	ĐINH HỒNG CÔNG	2.220	20	Đồng Làng Trê
38	ĐINH TUẤN ĐẠT	1.110	10	Đồng Làng Trê
39	ĐINH VĂN CHUYÊN	1.110	10	Đồng Làng Trê

40	ĐINH THỊ LẨM	1.110	10	Đồng Làng Trê
41	ĐINH TRỊ	1.110	10	Đồng Làng Trê
42	ĐINH CÔNG TUẤN	1.110	10	Đồng Làng Trê
43	ĐINH VĂN CHIẾN	1.110	10	Đồng Làng Trê
44	ĐINH CÔNG GUÔNG	1.110	10	Đồng Làng Trê
45	ĐINH THỊ LÁ	1.110	10	Đồng Làng Trê
46	ĐINH THỊ TEM	1.110	10	Đồng Làng Trê
47	ĐINH VĂN QUANG	1.110	10	Đồng Làng Trê
48	ĐINH THỊ NHÍM	1.110	10	Đồng Làng Trê
49	ĐINH VĂN ÊNH	1.110	10	Đồng Làng Trê
50	ĐINH VĂN TRIA	1.110	10	Đồng Làng Trê
51	ĐINH VĂN RÓP	1.110	10	Đồng Làng Trê
52	ĐINH CÔNG XẾP	1.110	10	Đồng Làng Trê
53	ĐINH VĂN YÊU	1.110	10	Đồng Làng Trê
54	ĐINH VĂN NỞI	1.110	10	Đồng Làng Trê
55	ĐINH VĂN NGÀY	1.110	10	Đồng Làng Trê
56	ĐINH THỊ NGÀ	1.110	10	Đồng Làng Trê
57	ĐINH VĂN LÝ	1.110	10	Đồng Làng Trê
58	ĐINH THỊ LIÊU	1.110	10	Đồng Làng Trê
59	ĐINH THỊ BOI	1.110	10	Đồng Làng Trê
60	ĐINH THỊ ĐÔI	1.110	10	Đồng Làng Trê
61	ĐINH VĂN ÔN	1.110	10	Đồng Làng Trê
Tổng cộng		79.920	719	

Người lập
Trưởng thôn

Đinh Văn Rít

DANH SÁCH

Hộ được hỗ trợ giống lúa Bắc Thịnh, diện tích 3,219 ha (32.190 m²) tại thôn Cà Xen

DANH SÁCH

Hộ tham gia mô hình trình diễn trồng lúa, áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa trên địa bàn xã

TT	Họ và tên	Diện tích(m²)	Giống lúa: Bắc Thịnh XN1, 1 sào = 4,5kg)	Địa điểm
1	Đinh Thi Say	1.110	10	Đồng Cà Xen
2	Đinh Thị Thành	1.110	10	Đồng Cà Xen
3	Đinh Lương	1.110	10	Đồng Cà Xen
4	Đinh Văn I	1.110	10	Đồng Cà Xen
5	Đinh Lũy	1.110	10	Đồng Cà Xen
6	Đinh Xuân Trêu	1.110	10	Đồng Cà Xen
7	Đinh Văn Hao	1.110	10	Đồng Cà Xen
8	Đinh Văn Ray	1.110	10	Đồng Cà Xen
9	Đinh Văn Hành	1.110	10	Đồng Cà Xen
10	Đinh Văn Lin	1.110	10	Đồng Cà Xen
11	Đinh Văn Giới	1.110	10	Đồng Cà Xen
12	Đinh Văn Loan	1.110	10	Đồng Cà Xen
13	Đinh Văn Xiết	1.110	10	Đồng Cà Xen
14	Đinh Văn Gô	1.110	10	Đồng Cà Xen
15	Đinh Văn Hăng	1.110	10	Đồng Cà Xen
16	Đinh Văn Xu	1.110	10	Đồng Cà Xen
17	Đinh Văn Huyền	1.110	10	Đồng Cà Xen
18	Đinh Văn Hoắt	1.110	10	Đồng Cà Xen
19	Đinh Văn Ngút	1.110	10	Đồng Cà Xen
20	Đinh Văn Thọ	1.110	10	Đồng Cà Xen
21	Đinh Văn Reo	1.110	10	Đồng Cà Xen
22	Đinh Văn Hùng	1.110	10	Đồng Cà Xen
23	Đinh Plây	1.110	10	Đồng Cà Xen
24	Đinh Thị Vót	1.110	10	Đồng Cà Xen
25	Đinh Văn Hút	1.110	10	Đồng Cà Xen
26	Đinh Văn Đắc	1.110	10	Đồng Cà Xen
27	Đinh Xuân Tân	1.110	10	Đồng Cà Xen
28	Đinh Thi Pro	1.110	10	Đồng Cà Xen
29	Đinh Văn Hô	1.110	10	Đồng Cà Xen
Tổng cộng		32.190	290	

**Người lập
Trưởng thôn**

Đinh Thị Loi

DANH SÁCH

**Hộ được hỗ trợ giống lúa Bắc Thịnh XN1, diện tích 9,213 ha
(92,130 m2) tại thôn Làng Ren**

DANH SÁCH

**Hộ tham gia mô hình trình diễn trồng lúa, áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới
trong sản xuất lúa trên địa bàn xã**

TT	Họ và tên	Diện tích(m2)	Giống lúa: Bắc Thịnh XN1, 1 sào = 4,5kg)	Địa điểm
1	Đình Thoát	1.110	10,0	Đồng Làng Ren
2	Đình Vân Uyên	1.110	10	Đồng Làng Ren
3	Đình Vân Ngoại	1.110	10	Đồng Làng Ren
4	Đình Vân Lý	1.110	10	Đồng Làng Ren
5	Đình Vân Trác	1.110	10	Đồng Làng Ren
6	Đình Vân Tinh	1.110	10	Đồng Làng Ren
7	Đình Vân Tru	1.110	10	Đồng Làng Ren
8	Đình Ka Rô	1.110	10	Đồng Làng Ren
9	Đình Vân Cao	1.110	10	Đồng Làng Ren
10	Đình Vân Chiêu	1.110	10	Đồng Làng Ren
11	Đình Thị Bô	1.110	10	Đồng Làng Ren
12	Đình Vũ Thanh	1.110	10	Đồng Làng Ren
13	Đình Vân Hép	1.110	10	Đồng Làng Ren
14	Đình Êo	1.110	10	Đồng Làng Ren
15	Đình Vân Đế	1.110	10	Đồng Làng Ren
16	Đình Vân Tiên	1.110	10	Đồng Làng Ren
17	Đình Thị Lữ	1.110	10	Đồng Làng Ren
18	Đình Rơ Chum	1.110	10	Đồng Làng Ren
19	Đình Vân Huy	1.110	10	Đồng Làng Ren
20	Đình Văn Roi	1.110	10	Đồng Làng Ren
21	Đình Văn Hanh	1.110	10	Đồng Làng Ren
22	Đình Ka Rem	1.110	10	Đồng Làng Ren
23	Đình Văn Giéo	1.110	10	Đồng Làng Ren
24	Đình Văn Hết	1.110	10	Đồng Làng Ren
25	Đình Văn Ngăn	1.110	10	Đồng Làng Ren
26	Đình Văn Íp	1.110	10	Đồng Làng Ren
27	Đình Văn Súc	1.110	10	Đồng Làng Ren
28	Đình Văn Phê	1.110	10	Đồng Làng Ren
29	Đình Văn Ngáy	1.110	10	Đồng Làng Ren
30	Đình Văn Ứng	1.110	10	Đồng Làng Ren
31	Đình Ra Ối	1.110	10	Đồng Làng Ren
32	Đình Thị Nụ	1.110	10	Đồng Làng Ren
33	Đình Thị Ố	1.110	10	Đồng Làng Ren
34	Đình Ủ	1.110	10	Đồng Làng Ren
35	Đình Văn Rép	1.110	10	Đồng Làng Ren
36	Đình Văn Đào	1.110	10	Ruộng cưa
37	Đình Văn Gành	1.110	10	Ruộng cưa
38	Đình Văn Mân	1.110	10	Ruộng cưa
39	Đình Văn Tách	1.110	10	Ruộng cưa
40	Đình Văn In	1.110	10	Ruộng cưa

41	Đình Văn Thanh	1.110	10	Ruộng cưa
42	Đình Ra Gâm	1.110	10	Ruộng cưa
43	Đình Văn Huya	1.110	10	Ruộng cưa
44	Đình Văn Êo	1.110	10	Ruộng cưa
45	Đình Văn Ăn	1.110	10	Ruộng cưa
46	Đình Văn Bùn	1.110	10	Ruộng cưa
47	Đình Aru	1.110	10	Ruộng cưa
48	Đình Thị Uốc	1.110	10	Ruộng cưa
49	Đình Văn Đă	1.110	10	Ruộng cưa
50	Đình Văn Ách	1.110	10	Ruộng cưa
51	Đình Ra Ghin	1.110	10	Ruộng cưa
52	Đình Thị Nao	1.110	10	Ruộng cưa
53	Đình Văn Lương	1.110	10	Ruộng cưa
54	Đình Văn Béo	1.110	10	Ruộng cưa
55	Đình Văn Trái	1.110	10	Ruộng cưa
56	Đình Văn Le	1.110	10	Ruộng cưa
57	Đình Văn Chon	1.110	10	Ruộng cưa
58	Đình Văn Hai	1.110	10	Ruộng cưa
59	Đình Văn Dân	1.110	10	Ruộng cưa
60	Đình Văn On	1.110	10	Ruộng cưa
61	Đình Thị Liêu	1.110	10	Ruộng cưa
62	Đình Văn Cuồng	1.110	10	Ruộng cưa
63	Đình Ra Gồ	1.110	10	Ruộng cưa
64	Đình Văn Tiêu	1.110	10	Ruộng cưa
65	Đình Ra Gấp	1.110	10	Ruộng cưa
66	Đình Văn Huông	1.110	10	Ruộng cưa
67	Đình Thị Tư	1.110	10	Ruộng cưa
68	Đình Văn Hùng	1.110	10	Ruộng cưa
69	Đình Văn Danh	1.110	10	Xóm Mới
70	Đình Văn Phên	1.110	10	Xóm Mới
71	Đình Ra Gói	1.110	10	Xóm Mới
72	Đình Văn Khó	1.110	10	Xóm Mới
73	Đình Văn Ứt	1.110	10	Xóm Mới
74	Đình Văn Ngun	1.110	10	Xóm Mới
75	Đình Văn Trên	1.110	10	Xóm Mới
76	Đình Ra Ghen	1.110	10	Xóm Mới
77	Đình Pa Nanh	1.110	10	Xóm Mới
78	Đình Văn Trối	1.110	10	Xóm Mới
79	Đình Văn Chanh	1.110	10	Xóm Mới
80	Đình Văn Rứt	1.110	10	Xóm Mới
81	Đình Thị Ích	1.110	10	Xóm Mới
82	Đình Văn Lối	1.110	10	Xóm Mới
83	Đình Văn Dừng	1.110	10	Xóm Mới
	Tổng cộng	92.130	829	

Người lập
Trưởng thôn

Đình Eo